

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	TL	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Thơ lục bát.	5	0	3	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một truyền thuyết	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			25		15		0	20	0		100
				5		15		10		10	
Tỉ lệ %			30%		30%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá		Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
					Nhận	Thông	Vận	Vận

				biết	hiểu	dụng	dụng cao
1	Độc hiểu	Thơ lục bát	Nhận biết: - Nhận biết số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát. - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận ra từ đơn, từ phức (từ ghép và từ láy); các biện pháp tu từ ẩn dụ và hoán dụ. Thông hiểu: - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ. - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ. Vận dụng - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản. - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp.	4 TN	4TN	2TL	
2	Viết	Kể lại một truyền thuyết	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian..				1TL*
Tổng				4 TN 1TL*	4TN 1TL*	2 TL 1TL*	1 TL*
Tỉ lệ %				25	35	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc đoạn ngữ liệu sau:

*Em nghe thầy đọc bao ngày
Tiếng thơ đỏ nắng, xanh cây quanh nhà
Mái chèo nghiêng mặt sông xa
Âng khuâng nghe vọng tiếng bà năm xưa
Nghe trắng thở động tàu dừa
Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời*

*Đêm nay thầy ở đâu rồi
Nhớ thầy, em lại lặng ngồi em nghe...*

(Trần Đăng Khoa, *Góc sân và khoảng trời*, NXB Văn hóa dân tộc, 1999)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Mỗi cặp câu trong đoạn thơ trên có mấy tiếng?

- A. 6-8 B. 7-7 C. 6-6 D. 8-8

Câu 2. Cho biết thể thơ của đoạn ngữ liệu trên?

- A. Song thất lục bát B. Tự do.
C. Lục bát D. Tám chữ

Câu 3. Hai câu thơ cuối thể hiện tình cảm gì của người viết đối với thầy?

- A. Nhớ thầy.
B. Biết ơn thầy.
C. Kính trọng thầy.
D. Tất cả đều đúng.

Câu 4. Xác định các từ láy có trong đoạn thơ ?

- A. Âng khuâng, sông xa.
B. Rào rào, trắng thở.
C. Tiếng thơ, rào rào.
D. Âng khuâng, rào rào.

Câu 5. Chỉ ra các vần được gieo trong 2 câu thơ cuối

- A. ngày-cây
B. rồi-ngồi
C. xa-bà
D. thầy-thầy

Câu 6. Tiếng thơ của thầy đã khơi gợi trong lòng cậu học trò những tình cảm gì?

- A. Tình thầy trò, tình bạn, tình yêu quê hương.
B. Tình yêu đôi lứa, tình cảm gia đình, tình thầy trò.
C. Tình yêu quê hương, tình cảm gia đình, tình thầy trò.
D. Tình cảm với cha mẹ, tình yêu quê hương, tình thầy trò

Câu 7. Tác dụng của biện pháp ẩn dụ trong hai câu thơ đầu là gì?

- A. Làm cho bức tranh thiên nhiên quanh nhà trở nên sinh động khi nghe tiếng thơ của thầy.
B. Làm cho hình ảnh người thầy trở nên gần gũi, thân thương.
C. Gây ấn tượng về tình cảm của người viết dành cho người bà
D. Làm nổi bật tình cảm biết ơn của người viết dành cho thầy.

Câu 8. Hình ảnh quê hương hiện lên như thế nào khi thầy đọc thơ?

- A. Hùng vĩ, giàu đẹp.

- B. Rực rỡ, tráng lệ.
C. Tươi đẹp, gần gũi, bình dị.
D. Rực rỡ, tươi tắn, hùng vĩ.

Câu 9. Sau khi đọc bài thơ, em hãy đặt 01 câu văn bày tỏ tình cảm của em với thầy/cô giáo.

Câu 10. Bài thơ đã gợi cho em suy nghĩ như thế nào về tình thầy trò (không quá 5 dòng).

II. VIẾT (4.0 điểm)

Hãy kể lại một truyền thuyết mà em yêu thích bằng lời văn của mình,

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn lớp 6

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,5
	2	C	0,5
	3	A	0,5
	4	D	0,5
	5	B	0,5
	6	C	0,5
	7	A	0,5
	8	C	0,5
	9	- Hình thức: viết câu đúng ngữ pháp - Nội dung: thể hiện được tình cảm yêu quý/biết ơn/ kính trọng,...	1,0
	10	- Thầy cô mang đến tri thức, kỹ năng,... - Yêu quý, kính trọng, biết ơn,....	1,0
II		VIẾT	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự Mở bài, Thân bài, Kết bài	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Kể về một truyền thuyết mà em yêu thích	0,25
		c. Kể lại một truyền thuyết mà em yêu thích HS cần đảm bảo các yêu cầu sau: - Sử dụng ngôi kể thứ nhất hoặc thứ ba - Giới thiệu được nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện - Kể lại các sự việc đã xảy ra trong truyền thuyết theo đúng trình tự thời gian: bắt đầu – diễn biến – kết thúc. - Ý nghĩa của truyền thuyết đối với bản thân em.	2,5
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,5

HẾT